TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HNGĐ-ST
Ngày 07 - 7- 2023
Về việc "*Tranh chấp về ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Hồng Nhân
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Sang
2. Bà Thi Thị Thanh Trúc

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hậu, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Không tham gia.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 450/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc: "*Tranh chấp về ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị T, sinh năm 1986 (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: ấp XT, xã NH, huyện C T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Lâm Hữu T, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp BC, xã NH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Trong đơn khởi kiện đề ngày 17/4/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Thạch Thị T trình bày*: Vào năm 2004, bà với ông Lâm Hữu T có kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Châu Thành. Quá trình sống chung có 01 người con chung tên Lâm Thị BT, sinh ngày 12/01/2004. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Sau khi kết hôn 02 vợ chồng sống chung hạnh phúc được 10 năm. Sau thời gian đó bà và ông Tài phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông Tài thể hiện tính gia trưởng độc quyền, độc đoán thường xuyên có hành vi bạo lực và

dùng lời lẽ xúc phạm danh dự nhân phẩm của bà. Bà nhiều lần cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng ông Tài không thay đổi. Từ đó bà và ông Tài ly thân với nhau đến nay đã gần 10 năm. Hiện tại ông Tài cũng đã có người phụ nữ khác nên bà quyết định ly hôn để trả tự do cho nhau.

Về con chung: 01 người con chung tên Lâm Thị BT, sinh ngày 12/01/2004. Con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Lâm Hữu T đã được Toà án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như giấy triệu tập đến Toà án nhưng ông Lâm Hữu T không có văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không đến Toà án để trình bày ý kiến của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án: "*Tranh chấp về ly hôn*", bị đơn ông Lâm Hữu T có nơi cư trú tại ấp BC , xã NH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh, căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Thạch Thị T có đơn xin vắng mặt, ông Lâm Hữu T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà TR và ông T theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét thấy, bà Thạch Thị T và ông Lâm Hữu T tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

[4] Về hôn nhân: Quá trình chung sống với nhau giữa bà Thạch Thị T và ông Lâm Hữu T phát sinh mâu thuẫn. Theo lời trình bày của bà Thạch Thị T, sau khi kết hôn hai vợ chồng sinh sống hạnh phúc với nhau được một khoảng thời gian. Thời gian 10 năm trở lại đây, ông Lâm Hữu T thay đổi tính tình, có hành vi bạo lực với bà, thể hiện tính độc đoán gia trưởng. Bà T chịu đựng thời gian dài nhưng ông T không thay đổi.

Đối với ông Lâm Hữu T, kể từ ngày Tòa án thụ lý vụ án và tiến hành hòa giải, Tòa án triệu tập ông Tài tham gia hòa giải và phiên tòa xét xử nhưng ông Tài vẫn vắng mặt. Điều này cho thấy ông Tài không có thiện chí đoàn tụ gia đình với bà T. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng của bà T và ông Tài không còn yêu thương nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được nữa, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cho bà Thạch Thị T và ông Lâm Hữu T ly hôn là có cơ sở.

[4] Về con chung: 01 người con chung tên Lâm Thị BT, sinh ngày 12/01/2004 đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Án phí: Bà Thạch Thị T chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà Thạch Thị T. Cho bà Thạch Thị T được ly hôn với ông Lâm Hữu T.

Con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Thạch Thị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bà Thạch Thị T chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai số 0016583 ngày 11/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, bà Thạch Thị T không phải nộp thêm. Ông Lâm Hữu T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã NH;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Sơn Thị Hồng Nhân